

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2026/HS-ST
Ngày: 22-7-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Tám và bà Thanh Thị Minh Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Yến, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hồng Phượng, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2026, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/HSST-QĐ ngày 26/6/2026, đối với bị cáo:

Trương Minh G (tên gọi khác: PE), sinh năm 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: D3/4B Ấp 4, xã X, quận Y, Thành phố X; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Tấn T (đã chết) và mẹ là Nguyễn Thị H (đã chết); vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 27/4/2012, bị TAND thành phố X xử phạt tù chung thân về tội “Giết người” theo Bản án số 124/2012/HSST (Bị cáo có mặt)

- Bị hại: Bà Lê Mỹ D, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã M, tỉnh LD.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo đang chấp hành án tù chung thân tại Trại giam Thủ Đức, bộ Công an nhưng do có cha mẹ đã chết nhưng G không về nhà được, khiến bản thân G ngày càng chán nản, tiêu cực nên G đã nảy sinh ý định thực hiện hành vi không chế, đe dọa người khác nhằm đòi yêu sách đối với Ban Giám thị Trại giam và Hội đồng cán bộ cho G được về nhà ở thành phố Hồ Chí Minh. Để thực hiện ý định trên, ngày 24/11/2025, khi G được bố trí làm việc tại xưởng cá, G đã quan sát và đợi thời cơ để

thực hiện hành vi của mình. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, lợi dụng lúc không có ai ở khu vực nhà vệ sinh nên G đã đi đến khu vực nhà vệ sinh để kiểm công cụ thực hiện hành vi của mình. G đi xung quanh nhà vệ sinh một lúc thì thấy một đoạn nhựa màu trắng dài khoảng 13cm, nên G nhặt lấy và đi vào khu vực vệ sinh giả vờ đi vệ sinh rồi ngồi mài nhọn một đầu khoảng 5 phút thì mài xong, G cất giấu vào trong túi quần và đi về vị trí nhận khẩu phần ăn rồi đi về vị trí lao động của mình ngồi ăn cơm một mình, vừa ngồi ăn vừa nhìn quan sát xung quanh. Quá trình quan sát, G thấy chị Lê Mỹ D (là công nhân hợp đồng lao động của công ty Ngọc Hồng) đang đứng ở trước cửa lò sấy làm việc. Nhận thấy chị D là nữ, dễ không chế hơn nên G tìm cơ hội để không chế chị D.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, G giả vờ đem vĩ cá ra sân phơi rồi bất ngờ áp sát chị D. Lúc này, G dùng tay trái của mình kẹp vào cổ, tay phải cầm hung khí (G đã chuẩn bị trước đó) kề sát vào cổ chị D nhằm không chế và đe dọa, ép buộc chị D vào phòng nghỉ của công nhân khóa cửa lại để đòi yêu sách với Ban Giám thị Trại giam. Lúc này, chị D la lên "Mày làm gì vậy?", G quát "Chị im lặng không được la!". Thấy vậy, một số phạm nhân làm gần đó đã xông vào giữ lấy tay và ôm G lại, cùng với cán bộ Trại giam Thủ Đức tiến hành không chế G.

Vật chứng thu giữ: 01 đoạn nhựa tự chế màu trắng, dài khoảng 13cm, đường kính khoảng 0,8cm, một đầu mài nhọn.

- Về phần dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Cáo trạng số 66/CT-VKSLĐ-P2 ngày 18/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Trương Minh Giàu về tội “Bắt người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo qua đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 157; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Trương Minh G phạm tội “bắt người trái pháp luật”, xử phạt bị cáo Trương Minh G từ 18 đến 24 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng theo quy định pháp luật.

Về dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều

tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật sư bào chữa cho bị cáo thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết được hành vi của mình là trái pháp luật và nguy hiểm cho người khác nhưng chỉ vì muốn được về nhà thăm mộ cha, mẹ mà bị cáo đã chuẩn bị hung khí là một đoạn nhựa màu trắng dài khoảng 13 cm, có một đầu được mài nhọn đến khoảng 11 giờ ngày 24/11/2025 tại nơi đang chấp hành án thuộc Phân trại 7, trại giam Thủ Đức, bị cáo Trương Minh G đã có hành vi tiếp cận và dùng tay trái kẹp cổ, tay phải cầm hung khí không chế chị Lê Mỹ D ép đưa chị D vào phòng công nhân tại xưởng lao động và yêu cầu Ban giám thị và Hội đồng cán bộ Trại giam phải cho G về nhà ở Thành phố Hồ Chí Minh. Hành vi không chế và bắt người của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Bắt người trái pháp luật”, theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật Hình sự.

[3] Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng căn cứ vào hành vi sử dụng hung khí là cây nhựa mài nhọn đe dọa và bắt chị Lê Mỹ D đưa vào trong phòng trái ý muốn của chị D để truy tố bị cáo về tội “Bắt người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 1 Điều 157 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi trên của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền tự do, dân chủ của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó không chỉ vi phạm pháp luật mà còn gây ảnh hưởng xấu đến việc cải tạo, giáo dục của Trại giam đối với các phạm nhân khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặc dù đang chấp hành án về một tội phạm khác nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng: Một đoạn nhựa tự chế màu trắng, dài khoảng 13cm, đường kính khoảng 08cm, một đầu mài nhọn được xác định là hung khí thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 157; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trương Minh G phạm tội: “Bắt người trái pháp luật”.

Xử phạt bị cáo Trương Minh G 18 (*mười tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù về tội “Bắt người trái pháp luật” và hình phạt tù chung thân theo Bản án số 124/2012/HSST ngày 27/4/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về tội “Giết người”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là chung thân.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên tịch thu tiêu hủy Một đoạn nhựa tự chế màu trắng, dài khoảng 13cm, đường kính khoảng 08cm, một đầu mài nhọn. Vật chứng hiện lưu giữ tại Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2026.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Trương Minh G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án (ngày 22/7/2026). Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo, bị hại;
- PV06, PC01;
- Trại tạm giam số 3 CA tỉnh Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Dũng